

# KẾT QUẢ 10 NĂM NGHIÊN CỨU KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN BIỂN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NGHIÊN CỨU CỦA BỘ MÔN TRONG THỜI GIAN TỚI

NGUYỄN THẾ TƯỞNG  
Viện Khoa học Thủy văn

## KẾT QUẢ 10 NĂM NGHIÊN CỨU KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN BIỂN.

Công tác nghiên cứu khí tượng thủy văn biển được hình thành ngay từ những năm 60 về sóng, thủy triều, mực nước vùng ven bờ vịnh Bắc Bộ. Hầu hết các nghiên cứu này là tự phát, không có phương hướng rõ rệt và không có đầu tư nên kết quả rất hạn chế. Sau khi miền Nam giải phóng, Viện Khoa học Thủy văn thành lập, mọi nghiên cứu về khí tượng thủy văn nói chung và nghiên cứu khí tượng thủy văn biển nói riêng đã đi vào nề nếp và đã đạt được những kết quả đáng kể.

### a) Điều tra khảo sát phục vụ nghiên cứu

Sau khi miền Nam được hoàn toàn giải phóng, nhận rõ tầm quan trọng của vùng biển phía Nam về kinh tế và quốc phòng, Phòng nghiên cứu Hải văn cùng với Viện nghiên cứu Hải sản tiến hành điều tra KTTV biển từ mũi Dinh đến mũi Cà Mau, phục vụ cho nghiên cứu tôm năm 1976 – 1978. Năm 1978 – 1979 tiến hành điều tra mực nước để tính mực nước cực trị phục vụ cho nhu cầu xây dựng cảng tại Hà Tiên và Hòn Khoai. Năm 1979 đã tham gia cùng với Viện nghiên cứu Hải sản điều tra KTTV biển trên tàu biển Đông phục vụ cho đê tài nghiên cứu cá đáy, cá nồi được đánh giá tốt. Tiếp theo những năm 1980 – 1985, Phòng Hải văn đã tiến hành điều tra khảo sát ven bờ biển Thái Bình Bến Tre và Kiên Giang phục vụ cho đê tài điều tra sinh thái môi trường vùng biển Thái Bình và qui hoạch kinh tế ven biển các lĩnh nói trên, được Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá tốt. Song song với các đợt khảo sát trên, Phòng Hải văn còn tổ chức một loạt chuyến khảo sát chuyên đề tại Cát Hải (Hải Phòng) Văn Lý (Hà Nam Ninh) và Đông Minh (Thái Bình) phục vụ cho công tác nghiên cứu động lực ven bờ và chống xói lở ở các vùng ven biển trên. Ngoài công tác khảo sát theo kế hoạch chuyên môn trên, trong những năm gần đây, Phòng nghiên cứu Hải văn đã tiến hành nhiều đợt khảo sát phục vụ cho ngành Dầu khí về thiết kế cảng dầu, phục vụ xác định luồng lạch để chạy tàu ở ven biển vịnh Bắc Bộ, ven biển đồng bằng Nam Bộ.

### b) Công tác nghiên cứu KTTV biển

Trong 10 năm qua Phòng nghiên cứu Hải văn đã thực hiện những đề tài nghiên cứu: về tương tác biển khơi trong chương trình điều tra tổng hợp

xã ven bờ, sóng gió và nước dâng ven biển vịnh Bắc Bộ; cấu trúc nhiệt theo phương thẳng đứng và xây dựng tập bản đồ phân bố nhiệt độ tháng cho vùng biển Thuận Hải – Minh Hải năm 1976 – 1980; nghiên cứu về sóng khúc xạ ven biển Việt Nam và biển Đông. Năm 1981 – 1985 Phòng đã tham gia các đề tài: tính toán trường sóng gió cho vùng biển Đông; tính toán nước dâng bằng phương pháp thống kê vật lý theo số liệu mực nước nhiều năm tại các trạm phía Bắc; tính toán trường sóng khúc xạ ven biển vịnh Bắc Bộ thuộc chương trình biển 1981 – 1985 do giáo sư tiến sỹ Đặng Ngọc Thanh làm chủ nhiệm. Cũng trong thời kỳ này Phòng còn thực hiện các đề tài về mô hình số trị tính dòng chảy gió vịnh Bắc Bộ; đề tài tính toán và dự báo sóng cho vùng biển Đông; Mô hình số trị tính toán nước dâng ven biển phía Bắc; đặc điểm và chế độ nước dâng ven biển Việt Nam v.v. Tất cả các đề tài trên đã hoàn thành đúng thời hạn, các kết quả nghiên cứu đã đưa ra phục vụ, các ngành như Bộ Giao thông vận tải, Hải sản, Dầu khí và Hải quân đánh giá rất tốt.

Ngoài các nghiên cứu trong kế hoạch hàng năm Phòng còn thực hiện nhiều đề tài phục vụ cho các ngành có liên quan đến biển như: nghiên cứu về chế độ sóng, chế độ gió của toàn biển Đông và ven biển Việt Nam, phục vụ cho công tác đăng kiểm (1979 – 1981); nghiên cứu về các đặc trưng chế độ KTTV biển vịnh Bắc Bộ phục vụ cho công tác thăm dò dầu khí năm 1984; nghiên cứu về chế độ gió vùng biển Việt Nam phục vụ cho công tác qui hoạch sử dụng năng lượng gió để phát điện (do Viện nghiên cứu và thiết kế điện chủ trì 1974 – 1975); nghiên cứu tính toán và lập bản đồ và các yếu tố khí tượng thủy văn biển Việt Nam phục vụ cho Hải quân; tính toán chế độ các yếu tố khí tượng thủy văn dải ven biển Việt Nam phục vụ ngành Hải sản v.v. Hiện tại Phòng đang thực hiện 3 đề tài trong chương trình 42.A, dự kiến sẽ kết thúc đề tài vào năm 1988.

## II – PHƯƠNG HƯỚNG NGHIÊN CỨU NHỮNG NĂM TIẾP THEO CỦA BỘ MÔN KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN BIỂN

Nhận rõ tầm quan trọng của công tác nghiên cứu KTTV biển, quán triệt đường lối của Đảng về qui hoạch kinh tế biển, trong những năm tới bộ môn Hải văn cần tập trung sức lực vào những mục tiêu sau:

– Tiến hành khảo sát tổng hợp toàn bộ vùng biển Việt Nam trong 2 năm làm cơ sở cho việc tính toán một cách chính xác chế độ khí tượng thủy văn biển nước ta, xây dựng ngân hàng số liệu khí tượng thủy văn biển, thành lập bộ sách tra cứu các đặc trưng khí tượng thủy văn biển nước ta.

Tăng cường các máy móc khảo sát như: máy đo sóng, đo dòng chảy, máy phân tích độ mặn, v.v.

Nghiên cứu về chế độ nước dâng và xây dựng các mô hình dự báo nước dâng do bão ở ven biển Việt Nam.

Nghiên cứu chế độ nhiệt biển, xây dựng phương pháp dự báo nhiệt độ nước biển.

Nghiên cứu các quá trình động lực ven biển như thủy triều, dòng chảy ven bờ, dòng bồi tích phục vụ giao thông vận tải và qui hoạch kinh tế dải ven biển.

(Xem tiếp trang 32)